TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN DƯƠNG** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 129/2023/HS-ST
Ngày 06 - 12 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG – THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Chỉnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Văn Thư.

Bà Bùi Thị Nhàn.

Thư ký phiên toà: Ông Ngô Trí Thắng - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương tham gia phiên toà: Ông Tô Việt Bảo - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 12 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 135/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 126/2023/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Phạm Thị T, sinh ngày 30/6/1981 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn H, xã H, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Đ, sinh năm 1953 con bà Phạm Thị T, sinh năm 1957, có chồng là Trần Văn N, sinh năm 1974 (đã ly hôn), có 04 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 13/7/2023; có mặt.

- *Bị hại*: Ông Trương Văn H, sinh năm 1976 (đã chết); người đại diện theo pháp luật của ông H: Chị Trương Thị Mỹ L, sinh năm 1998; nơi cư trú: Thôn N, xã A, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 15/3/2023, Phạm Thị T điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 15H - 036.85 lưu thông trên Tỉnh lộ 351 hướng thị trấn An Dương

đi Kiến An. Khi cách nút giao đường vào thôn Hy Tái khoảng 50 m (có biển cảnh báo nguy hiểm), T bật đèn tín hiệu chuyển hướng bên trái để rẽ vào thôn Hy Tái. Lúc này, phía trước cùng chiều có xe ô tô biển kiểm soát 29C-074.20 do anh Phạm Văn Hệ, sinh năm 1979, trú tại tổ 13, Hưng Đạo, Dương Kinh, Hải Phòng điều khiển đang đi chậm và cũng bật đèn tín hiệu chuyển hướng rẽ trái để vào thôn Hy Tái. Thấy vậy, T điều khiển xe đi vào phần đường ngược chiều (chiều Kiến An đi thị trấn An Dương) vượt xe ô tô do anh Hệ đang điều khiển để rẽ trái. Khi xe ô tô của T rẽ trái vào thôn Hy Tái thì phần khung kim loại bảo vệ cụm đèn phía sau bên phải xe ô tô của T va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 16P5 - 0852 do ông Trương Văn H, sinh năm 1976, trú tại thôn Ngô H, xã An Hồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng điều khiển theo hướng Kiến An đi thị trấn An Dương. Hậu quả, ông H ngã xuống đường bị thương và chết trên đường đi cấp cứu. Sau khi gây tai nạn và biết ông H chết, T đã ra trình diện tại Cơ quan công an.

Cơ quan điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, tử thi, khám các phương tiện giao thông xác định: Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là nút giao giữa Tỉnh lộ 351 đoạn Km3+200 và đường thôn Hy Tái, thuộc thôn Hy Tái, xã Hồng Thái, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng. Tỉnh lộ 351 mặt đường trải nhựa asphalt nhẵn phẳng, có 2 chiều đường riêng biệt được phân định bằng vạch sơn vàng đứt đoạn rộng 0,1m ở giữa. Đoạn xảy ra tai nạn, đường thẳng, rộng 10,7m, bên phải chiều đường Kiến An đi thị trấn An Dương có lối mở rộng 15,45m đi thôn Hy Tái tạo thành nút giao đồng mức kể trên. Đường thôn Hy Tái mặt đường trải nhựa asphalt nhẵn phẳng, rộng 6,1m. Khu vực nút giao nơi xảy ra tai nạn, đường bằng phẳng, thông thoáng, không có chướng ngại vật gì. Tại lề đường bên phải của cả hai chiều đường trước khi đến nút giao đều có biển báo "Giao nhau với đường không ưu tiên". Qua khám nghiệm hiện trường thấy có các dấu vết như sau: Trên mặt đường chiều đường Kiến An đi thị trấn An Dương có dấu vết trượt dài 14,26m, điểm rộng nhất 0,12m, liên tục có chiều hướng từ Kiến An về phía thị trấn An Dương; điểm đầu và điểm cuối của dấu vết cách mép đường bên phải chiều đường cầu Kiến An đi thị trấn An Dương lần lượt là 0,74m và 0,72m; từ điểm đầu dấu vết đo song song với trục Tỉnh lộ 351 về phía Kiến An đến điểm vuông góc với đầu lối mở vào thôn Hy Tái là 5,0m. Cách đầu dấu vết trượt 1,67m đo về phía thị trấn An Dương có dấu vết cày dài 0,2m, điểm rộng nhất 1,2cm, liên tục và cùng chiều hướng từ Kiến An về phía thị trấn An Dương; điểm đầu và điểm cuối của dấu vết cày cách mép đường bên phải chiều đường cầu Kiến An đi thị trấn An Dương lần lượt là 0,72m và 0,75m. Đoạn cuối dấu vết trượt có đám dấu vết mảnh nhựa, thuỷ tinh vỡ rải rác trong diện 3,8 x 0,97m, gồm nhiều mảnh nhựa màu đen, không màu và nhiều mảnh thuỷ tỉnh; điểm tập trung nhất của đám dấu vết tại mặt đường chiều đường Kiến An đi thị trấn An Dương của Tỉnh lộ 351 và cách mép đường bên phải chiều đường cầu Kiến An đi thị trấn An Dương 0,6m. Tại nền bê tông trước nhà anh Nguyễn Văn Tuân dựng xe mô tô biển kiểm soát 16P5-0852. Đầu xe hướng về phía thị trấn An Dương, chếch ra Tỉnh lộ 351, sau xe hướng về phía Kiến An, chếch ra Tỉnh lộ 351.

Tại Kết luận giám định tử thi số 124/KLGĐTT-KTHS(PY) ngày 25/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Ông Trương Văn H chết do sốc mất máu cấp do chấn thương bụng và dập gãy xương chậu, không có nồng độ cồn.

Khám xe ô tô biển kiểm soát 15H-036.85 có các dấu vết: Cạnh phía trước cản sau bên phải có dấu vết bẹp méo, rách kích thước trong diện 22,5 x 6,3cm chiều hướng từ trước về sau, bề mặt dấu vết bẹp có đám dấu vết trượt, xước, lau bụi bám dính tạp chất màu xám, đen dạng cao su và sơn kích thước trong diện 23x5,7cm; tại phần dưới thành tH xe bên phải có đám dấu vết xước lau bụi bám dính tạp chất màu đen dạng sơn kích thước trong diện 112 x 13,5cm có chiều hướng từ trước về sau; tại thành bên phải có dấu vết trượt kích thước 66 x 3cm chiều hướng từ trước về sau và có dấu vết bám dính tạp chất dạng mô cơ thể người kích thước trong diện 13x1,1cm...

Khám xe mô tô biển kiểm soát 16P5-0852 có các dấu vết: Ốp tay lái bên phải tại mặt trước và phần đầu bên ngoài bám dính tạp chất dạng mô cơ thể người; ốp nhựa đầu xe xung quanh cụm đèn chiếu sáng và ốp mặt nạ bị vỡ khuyết, long rời; cụm đèn chiếu sáng phía trước bị vỡ khuyết; giá bắt còi xe bị đẩy cong từ trước về sau, từ trái sang phải, mặt trước của còi xe bị bẹp méo, trượt xước chiều hướng từ trước về sau, bám tạp chất màu trắng dạng sơn kích thước trong diện 5,9x6,4cm; giá bắt mặt nạ bên trái bị bẻ cong từ trước về sau, bề mặt có dấu vết cày, bẹp méo, trượt xước bề mặt, bám dính tạp chất màu đen, đỏ dạng sơn chiều hướng từ trước về sau kích thước trong diện 6,3x3cm, mặt trước cổ phốt có dấu vết cày xước kích thước 2,8x0,9cm chiều hướng từ trên xuống dưới, tại mặt bên trái khung nối giữa cổ phốt và giá bắt mặt nạ có dấu vết cày kích thước 0,7x0,3cm chiều hướng từ trước về sau, mặt trước các vỏ bọc dây dẫn phía trước cổ phốt và một số bộ phận liền kề rải rác nhiều dấu vết trượt lau bụi...

Tại Bản kết luận giám định số 115/KL-KTHS(CH) ngày 18/4/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Dấu vết bẹp lõm, rách kim loại theo chiều từ trước về sau, bề mặt trượt xước mất lớp mạ kim loại (màu trắng), bám dính tạp chất màu đen (dạng sơn và cao su), màu nâu đỏ (dạng rỉ sét) ở mặt trước bên phải khung kim loại bảo vệ phía ngoài cụm đèn tín hiệu phía sau bên phải (bên phụ) xe ô tô mang biển kiểm soát 15H-036.85 phù hợp với dấu vết vỡ, khuyết nhựa ở mặt nạ để lộ giá kim loại treo còi và bắt mặt nạ bị bẹp méo, biến dạng theo chiều từ trước về sau, bề mặt trượt xước mất rỉ sét (màu nâu đỏ), bám dính tạp chất màu trắng (dạng mạ kim loại) và dấu vết dập rách mất cao su (màu đen) ở mặt trước cụm dây dẫn điện liền kề trên xe mô tô biển kiểm soát 16P5-0852.

Cơ quan điều tra đã thu giữ dữ liệu camera giám sát nhà chị Trịnh Thị Thanh Huyền, sinh năm 1999, trú tại thôn Hy Tái, xã Hồng Thái, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng và camera hành trình trên xe ô tô biển kiểm soát 15H-036.85 ghi lại toàn bộ nội dung như đã nêu trên. Tại Bản kết luận giám định số 364/KL-KTHS

ngày 04/8/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh.

Quá trình điều tra xác định: Phạm Thị T có Giấy phép lái xe hạng C theo quy định. Tiến hành kiểm tra nồng độ cồn của T kết quả: Không có nồng độ cồn trong hơi thở. Xe ô tô tải biển kiểm soát 15H-036.85, đã được kiểm định trong hạn sử dụng do T đứng tên. Ông Trương Văn H chưa có giấy phép lái xe mô tô.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Thị T khai nhận: T điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 15H-036.85 trên Tỉnh lộ 351 hướng thị trấn An Dương đi Kiến An với tốc độ khoảng 40 km/h, trên xe có anh Nguyễn Văn Tùng, sinh năm 1980; nơi cư trú: Thôn Đào Yêu, xã Hồng Thái, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng ngồi ở ghế phụ. Khi cách nút giao vào đường vào thôn Hy Tái khoảng 50 m, T đã giảm tốc độ và bật đèn tín hiệu chuyển hướng bên trái để rẽ vào thôn Hy Tái. Lúc này, phía trước cùng chiều có xe ô tô biển kiểm soát 29C-074.20 đang đi chậm và cũng bật đèn tín hiệu chuyển hướng rẽ trái để vào thôn Hy Tái. Thấy vậy T đã điều khiển xe đi vào phần đường ngược chiều vượt xe ô tô biển kiểm soát 29C-074.20 để rẽ trái thì khung kim loại bảo vệ cụm đèn phía sau bên phải xe ô tô của T va chạm vào xe mô tô biển kiểm soát 16P5-0852 do ông Trương Văn H điều khiển theo hướng Kiến An đi thị trấn An Dương. Hậu quả là ông H ngã xuống đường chết trên đường đi cấp cứu. Nguyên nhân gây tai nạn là do T điều khiển xe ô tô đi không đúng phần đường, vượt xe không đảm bảo an toàn, chuyển hướng không đúng quy định.

Tại bản Cáo trạng số 138/CT-VKS ngày 09/11/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương truy tố bị cáo Phạm Thị T về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như đã khai tại cơ quan điều tra và nội dung cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo: Phạm Thị T phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Thị T từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 tháng đến 48 tháng, tính từ ngày tuyên án.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Không đề nghị xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, khám nghiệm tử thi, kết luận giám định pháp y cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ đã xác định: Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 15/3/2023, Phạm Thị T có giấy phép lái xe điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 15H-036.85 tham gia giao thông trên Tỉnh lộ 351 hướng thị trấn An Dương đi Kiến An. Khi đi đến Km3+200 Tỉnh lộ 351 (lối rẽ vào đường thôn Hy Tái, xã Hồng Thái, huyện An Dương), T đã điều khiển xe ô tô đi không đúng phần đường (đi vào phần đường ngược chiều), không tuân thủ quy định về tốc độ xe, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn khi có biển cảnh báo nguy hiểm và nơi đường bộ giao nhau cùng mức; vượt xe tại nơi đường giao nhau, khi có xe đi ngược chiều; chuyển hướng xe không nhường đường cho xe đi ngược chiều đã vi phạm khoản 1 Điều 9; khoản 1 Điều 12; khoản 2, khoản 5 Điều 14; khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ; khoản 1, khoản 5 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải, dẫn đến va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 16P5-0852 do ông Trương Văn H điều khiển. Hậu quả, ông H bị thương và chết trên đường đi cấp cứu. Hành vi của Phạm Thị T đã phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông, tính mạng của công dân gây mất trật tự trị an xã hội.

[2] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ: Nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, sau khi phạm tội đã đến cơ quan công an trình diện. Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi T cho gia đình bị hại, gia đình bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Ngoài ra bị cáo có bố là người có công với cách mạng, mặt khác, bị hại khi tham gia giao thông khi chưa có giấy phép lái xe mô tô nên có một phần lỗi. Do vậy cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Xét, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng và có nghề nghiệp, đã nhận thức được sai phạm và có khả năng tự cải tạo, không có tình tiết tăng nặng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Bị cáo lại là lao động chính trong gia đình và đang nuôi 04 con nhỏ, nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo, tạo điều kiện để bị cáo được tiếp tục lao động chăm sóc con cái. Do vậy cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội là phù hợp với chính sách hình sự quy định tại Điều 3 Bộ luật Hình sự của Nhà nước ta.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn và là lao động chính trong gia đình, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 16P5-0852 cùng các giấy tờ liên quan, quá trình điều tra xác định là tài sản của ông Trương Văn H. Cơ quan điều tra đã trả lại cho gia đình ông H quản lý, sử dụng.

Đối với xe ô tô biển kiểm soát 15H-036.85 cùng các giấy tờ có liên quan, quá trình điều tra xác định là tài sản của bị cáo T. Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo quản lý, sử dụng.

Đối với 01 Giấy phép lái xe hạng C mang tên Phạm Thị T thu giữ của bị cáo. Quá trình điều tra đã trả lại cho bị cáo, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi T cho gia đình bị hại 175.000.000 đồng. Gia đình bị hại không có yêu cầu gì khác, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định. Đối với số tiền 175.000.000 đồng bị cáo bồi T cho gia đình bị hại. Đây là số tiền bị cáo tự nguyện bồi T trước khi mở phiên tòa nên bị cáo không phải chịu án phí đối với số tiền này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Thị T 18 (Mười tám) tháng tù cho hưởng án treo, 36 (Ba mươi sáu) tháng thử thách về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm Thị T cho UBND xã Hồng Thái, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm thông báo cho cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp

huyện để làm thủ tục chuyển giao hồ sơ thi hành án treo theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Tạm hoãn xuất cảnh đối với bị cáo Phạm Thị T trong thời gian thử thách theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Huỷ bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Phạm Thị T, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp Bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- TAND TP Hải Phòng;
- Công an huyện An Dương;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Thi hành án dân sự;
- Lưu: HS, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Chỉnh